

Dữ liệu thị trường ngày 09/03/2026

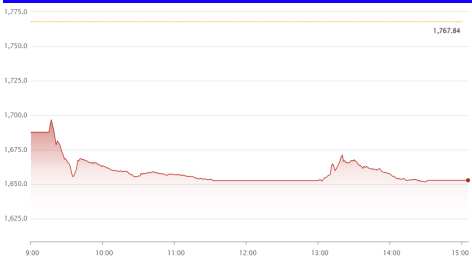
Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

Chỉ số	1.652,79	235,36
Thay đổi (điểm)	-115,05	-18,28
Thay đổi (%)	-6,51	-7,21
KLGD (triệu cp)	1.381	141
GTGD (tỷ đồng)	41.030	3.083

NĐT nước ngoài giao dịch ròng

HOSE	-372	(tỷ đồng)
HNX	106	(tỷ đồng)
UPCOM	-9	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:

HRC, DCL, TNC, PNC,...

Ảnh hưởng tiêu cực:

VIC, VCB, VHM, BID,...

VNINDEX LAO ĐỐC MẠNH, GẦN 350 CỔ PHIẾU GIẢM SÀN

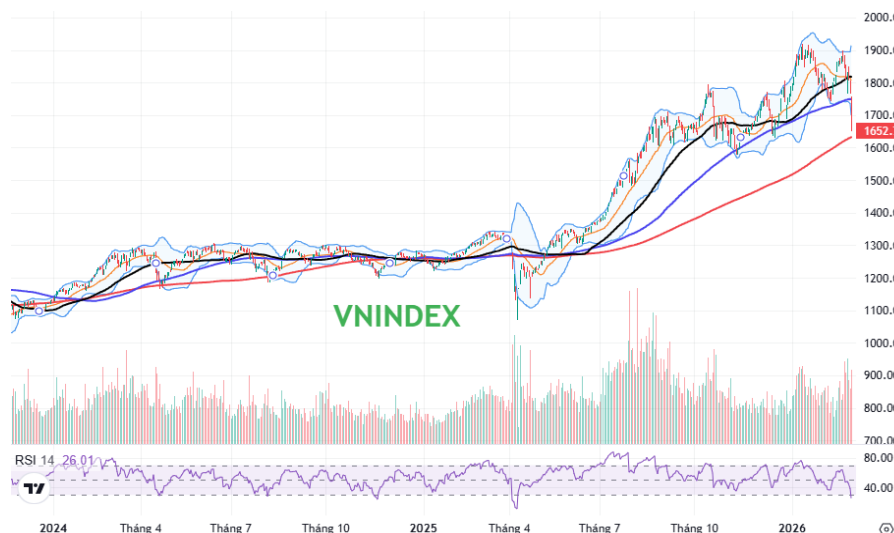
Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/03, chỉ số VN-Index lao dốc mạnh 115,05 điểm (-6,51%), lùi xuống 1.652,79 điểm. Toàn thị trường ghi nhận diễn biến tiêu cực khi có tới 857 mã giảm giá, trong đó 349 mã giảm sàn, cho thấy áp lực bán lan rộng và chiếm ưu thế trên phần lớn các nhóm ngành. Nhóm dịch vụ truyền thông chịu áp lực mạnh nhất khi giảm 13,38%, với nhiều cổ phiếu lớn lao dốc như VGI, CTR và FOX. Các ngành công nghiệp và bất động sản cũng ghi nhận mức giảm sâu lần lượt 7,76% và 6,82%. Trong khi đó, nhóm tài chính ghi nhận diễn biến kém tích cực, riêng mã STB dù từng tăng điểm ngay trong đầu phiên chiều nhưng đã tăng nhanh chóng bị thu hẹp và quay đầu giảm 4,7%. Tính chung, toàn ngành giảm 6,78%, trong đó các cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, BID, CTG và TCB nằm trong nhóm gây áp lực lớn nhất lên chỉ số. Nhóm năng lượng cũng không tránh khỏi áp lực điều chỉnh khi lực bán gia tăng dần về cuối phiên, khiến toàn ngành giảm 4,91%, dù các mã cổ phiếu như BSR và OIL từng vận động rất tích cực trong phiên sáng.

Thanh khoản thị trường đạt 41.030 tỷ đồng, tăng 21,92% so với phiên trước, phản ánh lực bán gia tăng mạnh. Khối ngoại cũng ghi nhận bán ròng 275 tỷ đồng, tập trung tại VHM (176 tỷ), FPT (161 tỷ) và STB (161 tỷ). Ở chiều ngược lại, khối ngoại giải ngân đáng kể vào MWG (139 tỷ), VNM (120 tỷ) và SHS (107 tỷ), với tổng giá trị mua đạt 4.130 tỷ đồng.

Trong bối cảnh thị trường giảm mạnh và biến động gia tăng, nhà đầu tư nên thận trọng theo dõi diễn biến thị trường, chủ động điều chỉnh tỷ trọng margin trong danh mục và chờ đợi các tín hiệu ổn định hơn trước khi gia tăng vị thế.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: SAB, VNM, BID, VCB, CTG, MWG.



Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	86.500	71.000
CTG	37.500	30.700
STB	67.300	56.000
HCM	25.000	20.100
VPB	28.000	22.800
VCB	64.300	53.100
MBB	28.000	23.000

Danh sách công bố ngày 09/03/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 03.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- MWG đặt kế hoạch kinh doanh 2026. Doanh thu 185 nghìn tỷ, +18% YoY (so với cùng kỳ). LNST 9,2 nghìn tỷ, +30% YoY. Điện Máy Xanh (ĐMX+TGDĐ) doanh thu +15% YoY, LNST +20% YoY, chiếm 65% Tổng doanh thu. Bách Hóa Xanh doanh thu +15-20% YoY, LNST 1,2 nghìn tỷ, chiếm 35% Tổng doanh thu. Mục tiêu IPO, niêm yết ĐMX năm 2026. Mở 1.000 cửa hàng BHX, trong 2 tháng đầu năm đã mở hơn 200 cửa hàng, tập trung phần lớn miền Trung và Bắc Bộ.	09/03/2026	77.000	86.500	71.000	12,3%
CTG	- Tín dụng đến cuối tháng 1 tăng 3% so với đầu năm. Hạn mức tín dụng năm 2026 được cấp là 11,1% và CTG kỳ vọng được nâng room tín dụng tương đương 2025 hoặc cao hơn khi tình hình vĩ mô tốt hơn, năm 2025 room tăng trưởng tín dụng là 15,5%. Tập trung tín dụng theo hướng sản xuất kinh doanh, trong khi chặt chẽ hơn ở bất động sản, & kiểm soát nợ xấu.	09/03/2026	33.200	37.500	30.700	13,0%
STB	- Kết quả kinh doanh Q4.2025 lỗ trước thuế 3,4 nghìn tỷ, bởi chi phí dự phòng 9,2 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu 6,4% từ mức 2,75% Q3.2025. Nợ xấu tăng mạnh đến từ các khoản nợ liên quan đến Bamboo Airways và một số khoản nợ khác, khi STB có ban điều hành mới và muốn xử lý triệt để. Triển vọng STB đến từ lãnh đạo mới và những định hướng kinh doanh 2026.	09/03/2026	60.800	67.300	56.000	10,7%
HCM	- Triển vọng kinh doanh quý 1.2026 khả quan. (1) Ước tính thanh khoản thị trường quý 1 tăng 50% so với cùng kỳ, (2) dự nợ cho vay margin tăng trưởng mạnh sau tăng vốn vào Q4 vừa qua, (3) những yếu tố về nâng hạng thị trường chứng khoán.	09/03/2026	21.750	25.000	20.100	14,9%
VPB	- Năm 2026, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35% nhờ room tín dụng ưu đãi đối với VPB, chủ động giảm tín dụng BĐS (dưới 23%). Ngân hàng mẹ đặt mục tiêu nợ xấu dưới 2,5% so với 2,03% năm 2025. Mục tiêu 2026, lợi nhuận VPBankS đạt 6.453 tỷ đồng (+ 44% yoy); OPES 936 tỷ (+47% yoy); FE Credit 1.179 tỷ (+93% yoy), hợp nhất VPBank 41.323 tỷ đồng, +35%yoy.	09/03/2026	24.800	28.000	22.800	12,9%
VCB	- LNTT Quý 4 đạt 10,9 nghìn tỷ (+1,7% yoy), lũy kế cả năm 2025 LNTT đạt 44 nghìn tỷ (+4,2% yoy). Tín dụng năm 2025 tăng 15,3%. Nợ xấu giảm còn 0,58% so với 0,96% cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ bao nợ xấu 258,8% từ mức 202% của Q3.	09/03/2026	57.300	64.300	53.100	12,2%
MBB	- Tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2026. MBB dự kiến lợi nhuận tăng 15-20% so với 2025, khoảng 39.500 tỷ đồng. Tăng tỷ trọng mảng bán lẻ, cùng với đó là mảng sản xuất và mở rộng phân khúc khách hàng FDI. Tăng vốn để đảm bảo CAR trên 10,5%, đáp ứng Basel III. Tín dụng 2026 mục tiêu tăng 35% yoy và tổng tài sản 2.149 nghìn tỷ, tăng 33% yoy.	09/03/2026	24.850	28.000	23.000	12,7%

(*) Danh mục tháng 03.2026 so với tháng 02.2026, chúng tôi loại KBC, DBC, trong khi thêm mới STB, VCB, và giữ nguyên MWG, CTG, VPB, MBB, HCM. Danh mục thường được cập nhật sau 1 ngày kể từ Cục thống kê công bố số liệu kinh tế vào ngày 6 mỗi tháng (không tính T7&CN). Danh mục trong tháng 2 chịu ảnh hưởng nặng nề của căng thẳng tại khu vực Trung Đông, nhiều cổ phiếu giảm mạnh, kể cả những cổ phiếu vốn hóa lớn. Đối với MWG, tương tự như nhiều lần trước, chúng tôi tiếp tục giữ trong danh mục, bởi những động lực tăng trưởng và mức độ hoàn thành kế hoạch của cty, MWG đang đẩy mạnh tuyển dụng và mở rộng chuỗi Bách Hóa Xanh ở miền Bắc, trong khi câu chuyện về IPO Điện Máy Xanh là chất xúc tác lớn cho giá cổ phiếu thời gian tới, kỳ vọng việc IPO diễn ra ở cuối quý 2, chúng tôi cũng cho rằng giá cổ phiếu giảm mạnh một phần đến từ tâm lý lo ngại giá dầu tăng cao tác động đến lạm phát, qua đó ảnh hưởng sức chi tiêu, nhưng với nội tại tăng trưởng của Việt Nam trong dài hạn thì kỳ vọng sức mua vẫn được duy trì vững, và MWG cũng giành thêm thị phần trong năm qua dù tăng trưởng của ngành ở mức trung bình. Những chính sách liên quan đến thu thuế đối với hộ kinh doanh chặt chẽ hơn, hay gần đây là hộ kinh doanh phải khai báo danh sách tài khoản ngân hàng nhận tiền, và ngân hàng gần đây cũng ngừng cung cấp mobile banking cho những điện thoại đã bẻ khóa, những điều này giúp định hướng ngành Bán lẻ công bằng, minh bạch, hiện đại hơn. Danh mục có 5/7 mã cp thuộc nhóm ngân hàng, thị trường giảm mạnh và nhóm ngân hàng trở về vùng định giá hấp dẫn hơn, ngoài ra nhóm ngành này chiếm tỷ trọng lớn trong Vnindex cũng là nhóm có sức bật tốt hơn khi Vnindex hồi phục, tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro cũng tốt hơn, do đó chúng tôi đã tăng số lượng mã ngân hàng. Đối với CTG, tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ, đi cùng nợ xấu kiểm soát tốt và đã trải qua giai đoạn xử lý các khoản nợ trước đó, giúp CTG duy trì tăng trưởng bền vững trong nhóm ngân hàng quốc doanh VCB, BID, CTG. Đối với VCB, chúng tôi kỳ vọng 2026 ngân hàng sẽ tăng trưởng mạnh hơn, tỷ lệ nợ xấu đưa về mức thấp, năm 2025 VCB có chuyển 1 phần dư nợ sang VCB Neo (CB-Bank trước đây) để tái cấu trúc ngân hàng này, nếu tính phần dư nợ 51 nghìn tỷ này thì tăng trưởng tín dụng 2025 của VCB là khoảng 19%, cao nhất nhóm ngân hàng quốc doanh. Đối với MBB, và VPB, room tăng trưởng tín dụng cao, cùng lợi thế về chi phí vốn là những động lực lớn trong tăng trưởng. Chúng tôi cũng thêm mới STB, khi ngân hàng này có ban lãnh đạo mới kỳ vọng thúc đẩy tăng trưởng mạnh hơn, giá cổ phiếu khá vững trong những biến động gần đây, STB cũng là một trong các ngân hàng top đầu về số lượng mạng lưới chi nhánh/phòng giao dịch. Đối với HCM, giá cổ phiếu đã chiết khấu sâu, trong khi tiềm năng tăng trưởng từ cho vay margin và những câu chuyện nâng hạng thị trường là chất xúc tác chính, P/B của HCM hiện giao dịch 1,6 lần, thấp hơn mức 2,1 lần của trung bình 5 năm. Nhìn lại trong 1 tháng qua, nhóm dầu khí là nhóm có sức bật tốt nhất bởi những căng thẳng Trung Đông, trong khi phần còn lại của thị trường kém hơn. Tại ngày 09/03 này, chúng tôi cho rằng chưa thấy tín hiệu về những căng thẳng dự đi của khu vực Trung Đông, thị trường vẫn còn tiếp tục rung lắc trong thời gian tới. Vì vậy, nhà đầu tư cần quyết liệt quản trị danh mục chặt chẽ và theo dõi sát sao diễn biến của thị trường, duy trì tỷ trọng danh mục cân bằng-thận trọng, đảm bảo khả năng chịu được những mức giảm sâu hơn (nếu có), và đồng thời duy trì sức mua sẵn có, để tận dụng thị trường hồi phục khi có những tín hiệu rõ ràng hơn. **Trong trung dài hạn, chúng tôi cho rằng năm 2026 vẫn là một năm tăng trưởng tích cực và toàn diện đến từ nhiều yếu tố, những nhịp rung lắc là cơ hội mua tuyệt vời cho những nhà đầu tư đã kiên nhẫn!**

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

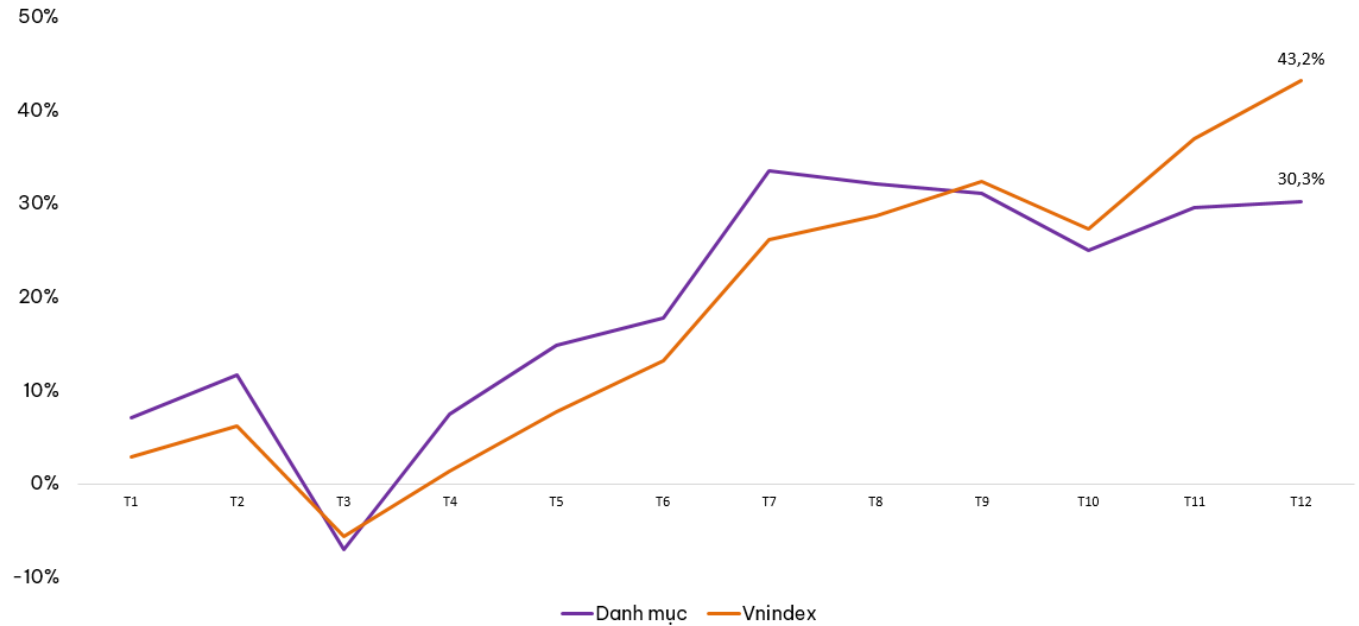
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0.43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.